

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bắc Á

Tổng quan xếp hạng

29 tháng 10 năm 2025

Xếp hạng

Chỉ tiêu	Xếp hạng	Triển vọng
Xếp hạng Tổ chức phát hành dài hạn	B+	Ổn định
Xếp hạng Khả năng tồn tại	b	
Xếp hạng Hỗ trợ của Chính phủ	b+	

Rủi ro Chủ quyền (Việt Nam)

Chỉ tiêu	Xếp hạng	Triển vọng
Trần xếp hạng quốc gia	BB+	
Xếp hạng Tổ chức phát hành dài hạn	BB+	Ổn định
Xếp hạng Tổ chức phát hành dài hạn bằng nội tệ	BB+	Ổn định

Các yếu tố xếp hạng chính – Tóm tắt chấm điểm

Financial Profile										
Môi trường hoạt động	Hồ sơ kinh doanh (20%)	Hồ sơ rủi ro (10%)	Chất lượng tài sản (20%)	Thu nhập & Khả năng sinh lời	Vốn hóa & Đòn bẩy (25%)	Nguồn vốn & Thanh khoản (10%)	Xếp hạng khả năng tồn tại hàm ý	Xếp hạng khả năng tồn tại	Xếp hạng hỗ trợ của Chính phủ	Xếp hạng Tổ chức phát hành dài hạn
aaa							aaa	aaa	aaa	AAA
aa+							aa+	aa+	aa+	AA+
aa							aa	aa	aa	AA
aa-							aa-	aa-	aa-	AA-
a+							a+	a+	a+	A+
a							a	a	a	A
a-							a-	a-	a-	A-
bbb+							bbb+	bbb+	bbb+	BBB+
bbb							bbb	bbb	bbb	BBB
bbb-							bbb-	bbb-	bbb-	BBB-
bb+							bb+	bb+	bb+	BB+
bb	■						bb	bb	bb	BB
bb-							bb-	bb-	bb-	BB-
b+		■	■	■	■	■	b+	b+	b+	B+ Sta
b		■		■	■		b	b	b	B
b-							b-	b-	b-	B-
ccc+							ccc+	ccc+	ccc+	CCC+
ccc							ccc	ccc	ccc	CCC
ccc-							ccc-	ccc-	ccc-	CCC-
cc							cc	cc	cc	CC
c							c	c	c	C
f							f	f	ns	D or RD

Trọng số của các Yếu tố Xếp hạng Chính (Key Rating Driver – KRD) được sử dụng để xác định Xếp hạng Khả năng Tồn tại hàm ý (implied VR) được thể hiện dưới dạng phần trăm ở phía trên. Trong các trường hợp mà implied VR được điều chỉnh tăng hoặc giảm để đi đến VR, KRD liên quan đến nguyên nhân điều chỉnh

Fitch Ratings

sẽ được làm nổi bật bằng màu đỏ. Các vùng được tô bóng thể hiện các mức điểm hàm ý theo chuẩn (benchmark-implied scores) cho từng KRĐ.

Triển vọng của các yếu tố

- Ổn định (Stable)
- ◆ Diễn biến (Evolving)
- ▲ Tích cực (Positive)
- ▼ Tiêu cực (Negative)

Điều chỉnh đối với các Yếu tố Xếp hạng Chính

Điểm số môi trường hoạt động được xếp cao hơn mức điểm hàm ý do yếu tố điều chỉnh sau: hiệu quả kinh tế (tích cực).

Điểm số chất lượng tài sản được xếp thấp hơn mức điểm hàm ý do yếu tố điều chỉnh sau: tiêu chuẩn cấp tín dụng và tăng trưởng (tiêu cực).

Điểm số nguồn vốn và thanh khoản được xếp thấp hơn mức điểm hàm ý do yếu tố điều chỉnh sau: cơ cấu tiền gửi (tiêu cực).

Hỗ trợ của Chính phủ

Nội dung	Giá trị
Chủ quyền (Sovereign)	Việt Nam
Xếp hạng Tổ chức phát hành dài hạn của chủ quyền (Sovereign LT Issuer Default)	BB+/Ổn định
Tổng điều chỉnh (bậc xếp hạng) (Total adjustment – notches)	-3
Mức hỗ trợ Chính phủ điển hình đối với D-SIB theo mức xếp hạng chủ quyền	–
Mức hỗ trợ Chính phủ đối với D-SIB theo thẩm quyền thực tế	–
Xếp hạng Hỗ trợ của Chính phủ (Government Support Rating)	b+

Khả năng của Chính phủ trong việc hỗ trợ các D-SIBs

Yếu tố	Đánh giá
Quy mô hệ thống ngân hàng (Size of banking system)	Tiêu cực
Cấu trúc hệ thống ngân hàng (Structure of banking system)	Trung lập
Mức độ linh hoạt tài chính của chủ quyền (theo mức xếp hạng)	Trung lập

Mức độ sẵn sàng của Chính phủ trong việc hỗ trợ các D-SIBs

Yếu tố	Đánh giá
Khung pháp lý xử lý (Resolution legislation)	Trung lập
Quan điểm hỗ trợ (Support stance)	Tích cực

Mức độ sẵn sàng của Chính phủ trong việc hỗ trợ ngân hàng

Yếu tố	Đánh giá
Tầm quan trọng mang tính hệ thống (Systemic importance)	Tiêu cực
Cơ cấu nghĩa vụ nợ (Liability structure)	Tích cực
Cơ cấu sở hữu (Ownership)	Trung lập

Ghi chú:

Màu sắc bên dưới thể hiện mức độ ảnh hưởng của từng yếu tố hỗ trợ trong đánh giá:
Xanh nhạt = thấp; Xanh đậm = trung bình; Đỏ = cao

Nguồn: Fitch Ratings

Các yếu tố xếp hạng chính (Key Rating Drivers)

IDR được dẫn dắt bởi hỗ trợ của Nhà nước: Xếp hạng Tổ chức phát hành dài hạn (Long-Term IDR) của BAC A BANK được dẫn dắt bởi kỳ vọng của chúng tôi về sự hỗ trợ của Chính phủ trong thời điểm cần thiết. Xếp hạng này xem xét xu hướng mạnh mẽ của Nhà nước trong việc hỗ trợ hệ thống ngân hàng do vai trò trung gian tài chính thiết yếu của hệ thống này trong nền kinh tế. Tuy nhiên, yếu tố này bị bù trừ bởi quy mô lớn của hệ thống ngân hàng so với GDP, cũng như tầm quan trọng mang tính hệ thống ở mức trung bình của BAC A BANK, thể hiện qua thị phần tiền gửi dưới 1%, khiến khả năng được hỗ trợ trong các thời kỳ căng thẳng thấp hơn so với các ngân hàng lớn hơn nhiều.

Nền tảng kinh doanh khiêm tốn dẫn dắt VR: Xếp hạng Khả năng tồn tại (VR) của BAC A BANK phản ánh nền tảng kinh doanh và vị thế thị trường ở mức khiêm tốn, điều này đã dẫn đến sự phụ thuộc cao vào các nguồn tiền gửi có chi phí cao hơn để tài trợ tài sản, kéo theo mức sinh lời thấp hơn trung bình. Đánh giá của chúng tôi cũng xem xét hiệu quả chất lượng tài sản tốt hơn mức trung bình của ngành, cùng với tỷ trọng cao các khoản vay có tài sản bảo đảm, giúp hạn chế rủi ro suy giảm giá trị.

Nền kinh tế vững chắc (Resilient Economy): Tăng trưởng GDP của Việt Nam tăng lên 7,9% trong 9 tháng đầu năm 2025 (9M25), từ mức 7,1% năm 2024. Chúng tôi cho rằng một phần mức tăng vượt trội này được thúc đẩy bởi việc đẩy mạnh sớm hoạt động sản xuất và xuất khẩu hàng hóa trong bối cảnh căng thẳng thương mại toàn cầu, và hoạt động kinh tế nhiều khả năng sẽ chững lại trong phần còn lại của năm 2025 và sang năm 2026. Tuy nhiên, mức thuế quan do Mỹ công bố đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam đã được giảm xuống còn 20% từ mức ban đầu 46%, qua đó làm giảm rủi ro suy giảm thương mại nghiêm trọng hơn. Chúng tôi tin rằng triển vọng kinh tế trung hạn của Việt Nam vẫn tích cực, tạo môi trường thuận lợi cho sự tăng trưởng của hệ thống ngân hàng.

Ngân hàng quy mô nhỏ, tập trung thị trường ngách (Small Niche Bank): BAC A BANK có tỷ trọng cho vay đối với lĩnh vực nông nghiệp (18% tổng dư nợ) và khu vực nông thôn cao hơn so với các ngân hàng tư nhân cùng ngành. Điều này phản ánh chiến lược kinh doanh và mối liên kết chặt chẽ với TH Group, một tập đoàn nội địa hoạt động trong các lĩnh vực như nông nghiệp, sữa và chăm sóc sức khỏe. Khả năng định giá của BAC A BANK bị hạn chế do nền tảng kinh doanh khiêm tốn, dẫn đến chi phí tiền gửi cao hơn mức trung bình và danh mục cho vay nghiêng về các doanh nghiệp nhỏ và khách hàng cá nhân/hộ gia đình.

Tập trung thị trường ngách, nền kinh tế hỗ trợ chất lượng tài sản (Niche Focus, Economy Support Asset Quality): Chất lượng cho vay của BAC A BANK là một điểm mạnh tương đối trong xếp hạng. Tỷ lệ nợ xấu đạt 1,2% vào cuối tháng 6/2025 thấp hơn so với phần lớn các ngân hàng cùng ngành, nhờ khâu vị rủi ro ở mức thận trọng hơn và môi trường kinh tế thuận lợi. Tuy nhiên, yếu tố này bị bù trừ bởi các rủi ro liên quan đến mức độ tập trung cao vào các khách hàng vay lớn – một đặc điểm phổ biến ở nhiều ngân hàng nội địa quy mô nhỏ – cũng như việc ngân hàng tập trung vào nhóm khách hàng doanh nghiệp có quy mô nhỏ hơn so với các ngân hàng lớn.

Khả năng sinh lời dưới mức trung bình nhưng ổn định (Below-Average but Steady Profitability): Tỷ lệ lợi nhuận hoạt động trên tài sản có rủi ro (RWA) của BAC A BANK ở mức 0,8% thấp hơn so với phần lớn các ngân hàng được xếp hạng trong nước, phản ánh biên lãi ròng hẹp hơn và cơ cấu chi phí cao hơn. Tuy vậy, các chỉ số sinh lời của ngân hàng ổn định hơn so với đa số các ngân hàng quy mô nhỏ, thể hiện chiến

lược kinh doanh nhất quán và chi phí tín dụng ở mức kiểm soát được. Chúng tôi kỳ vọng khả năng sinh lời điều chỉnh theo rủi ro của ngân hàng sẽ duy trì nhìn chung ổn định trong 12–18 tháng tới.

Nguồn vốn chi phí cao chiếm ưu thế (Higher-Cost Funding Dominates): Đánh giá của chúng tôi về điểm số nguồn vốn và thanh khoản của BAC A BANK xem xét các bộ đệm thanh khoản nhìn chung ở mức đầy đủ, thể hiện qua tỷ lệ cho vay trên tiền gửi (loan-to-deposit ratio) ở mức 88% vào cuối tháng 6/2025, cùng với sự phụ thuộc vào các nguồn tiền gửi có chi phí cao hơn (chiếm 97% tổng tiền gửi) để tài trợ tài sản. Điều này khiến ngân hàng dễ bị tổn thương hơn trước những biến động của điều kiện huy động vốn so với các ngân hàng lớn hơn. Tuy nhiên, chúng tôi kỳ vọng thanh khoản hệ thống nhìn chung sẽ tiếp tục thuận lợi trong 12 tháng tới.

Độ nhạy xếp hạng

Các yếu tố có thể, riêng lẻ hoặc đồng thời, dẫn đến hành động xếp hạng tiêu cực/giảm bậc

IDR và GSR

Việc hạ bậc xếp hạng chủ quyền của Việt Nam (BB+/Ổn định) hoặc điều chỉnh triển vọng xếp hạng chủ quyền sang Tiêu cực có khả năng dẫn đến hành động tương tự đối với GSR và IDR dài hạn của ngân hàng.

VR

Chúng tôi có thể thực hiện hành động tiêu cực đối với VR của ngân hàng nếu tỷ lệ vốn cốt lõi Fitch (Fitch Core Capital – FCC) giảm xuống khoảng 5% mà không có các kế hoạch đáng tin cậy để phục hồi bộ đệm vốn. VR cũng có thể bị hạ bậc nếu chúng tôi nhận thấy sự suy yếu đột ngột và đáng kể trong vị thế thanh khoản của ngân hàng. Mức sinh lời yếu về mặt cấu trúc, chẳng hạn như tỷ lệ lợi nhuận hoạt động/RWA giảm xuống dưới 0,5% trong một thời gian kéo dài, cũng có thể gây áp lực lên VR.

Các yếu tố có thể, riêng lẻ hoặc đồng thời, dẫn đến hành động xếp hạng tích cực/nâng bậc

IDR và GSR

GSR và IDR dài hạn có thể được nâng bậc nếu xếp hạng chủ quyền được nâng bậc hoặc nếu tầm quan trọng mang tính hệ thống của BAC A BANK tăng lên, điều này sẽ được phản ánh qua thị phần tiền gửi đạt từ 3% trở lên. Mức tăng lớn về thị phần như vậy khó có khả năng xảy ra trong ngắn hạn.

VR

Chúng tôi có thể thực hiện hành động tích cực đối với VR của ngân hàng nếu tỷ lệ vốn cốt lõi Fitch (Fitch Core Capital – FCC) tăng và duy trì trên 8% trong một khoảng thời gian kéo dài. VR cũng có thể được nâng bậc nếu chúng tôi ghi nhận những cải thiện đáng kể trong hồ sơ kinh doanh của ngân hàng hoặc nếu tỷ lệ lợi nhuận hoạt động/RWA tăng và duy trì trên 1,25% trong một thời gian dài. Điều này giả định rằng hồ sơ rủi ro của ngân hàng không thay đổi đáng kể.

Tiêu chí áp dụng & Tài liệu tham chiếu

Tiêu chí xếp hạng ngân hàng (tháng 3 năm 2025)

Bac A Commercial Joint Stock Bank

Fitch công bố xếp hạng IDR lần đầu cho BAC A BANK của Việt Nam ở mức 'B+'; Triển vọng Ổn định (tháng 10 năm 2025)

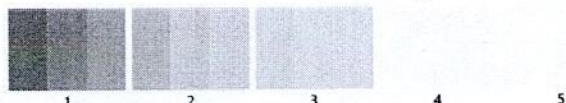
Chuyên viên phân tích

Tamma Febrian +65 6796 7237 tamma.febrian@fitchratings.com
 Willie Tanoto +65 6796 7219 willie.tanoto@fitchratings.com

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bắc Á

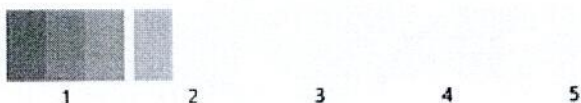
Các yếu tố Môi trường, Xã hội và Quản trị

Mức độ liên quan tổng thể của ESG đối với xếp hạng tín nhiệm



Điểm mức độ liên quan môi trường

Vấn đề chung	Điểm	Vấn đề đặc thù ngành	Tham chiếu
Phát thải khí nhà kính & chất lượng không khí	1	Không áp dụng	Không áp dụng
Quản lý năng lượng	1	Không áp dụng	Không áp dụng
Quản lý nước & nước thải	1	Không áp dụng	Không áp dụng
Quản lý chất thải & vật liệu nguy hại; tác động sinh thái	1	Không áp dụng	Không áp dụng
Mức độ phơi nhiễm với tác động môi trường	2	Tác động của các hiện tượng thời tiết cực đoan đến tài sản và/hoặc hoạt động và khẩu vị rủi ro & quản lý tương ứng; rủi ro thảm họa; tập trung tín dụng	Hồ sơ kinh doanh (bao gồm quản lý & quản trị); Hồ sơ rủi ro; Chất lượng tài sản



Điểm mức độ liên quan xã hội

Vấn đề chung	Điểm	Vấn đề đặc thù ngành	Tham chiếu
Nhân quyền, Quan hệ cộng đồng, Khả năng tiếp cận & chi trả	2	Dịch vụ cho các cộng đồng chưa được phục vụ đầy đủ: chương trình dành cho SME và phát triển cộng đồng; chương trình nâng cao hiểu biết tài chính	Hồ sơ kinh doanh (bao gồm quản lý & quản trị); Hồ sơ rủi ro
Phúc lợi khách hàng – Thông tin minh bạch, Quyền riêng tư & An ninh dữ liệu	3	Rủi ro tuân thủ bao gồm thực hành cho vay công bằng, bán sai sản phẩm, thu hồi nợ/xử lý tài sản bảo đảm, bảo vệ dữ liệu khách hàng (an ninh dữ liệu)	Môi trường hoạt động; Hồ sơ kinh doanh (bao gồm quản lý & quản trị); Hồ sơ rủi ro
Quan hệ & thực tiễn lao động	2	Tác động của đàm phán lao động, bao gồm thù lao và cơ cấu của hội đồng/nhân viên	Hồ sơ kinh doanh (bao gồm quản lý & quản trị)
Phúc lợi người lao động	1	Không áp dụng	Không áp dụng

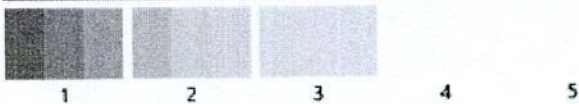
Fitch Ratings

Mức độ phơi nhiễm với tác động xã hội	2	Sự thay đổi trong sở thích xã hội hoặc người tiêu dùng do định vị xã hội của tổ chức, hoặc sự phản đối của xã hội và/hoặc chính trị đối với các hoạt động ngân hàng cốt lõi	Hồ sơ kinh doanh (bao gồm quản lý & quản trị); Hồ sơ tài chính
---------------------------------------	---	---	--



Điểm mức độ liên quan quản trị

Vấn đề chung	Điểm	Vấn đề đặc thù ngành	Tham chiếu
Chiến lược quản lý	3	Triển khai vận hành chiến lược	Hồ sơ kinh doanh (bao gồm quản lý & quản trị)
Cơ cấu quản trị	3	Tính độc lập và hiệu quả của hội đồng quản trị; mức độ tập trung sở hữu; bảo vệ quyền của chủ nợ/cổ đông; rủi ro pháp lý/tuân thủ; tính liên tục hoạt động; rủi ro nhân sự chủ chốt; giao dịch với bên liên quan	Hồ sơ kinh doanh (bao gồm quản lý & quản trị); Thu nhập & khả năng sinh lời; Vốn hóa & đòn bẩy
Cơ cấu tập đoàn	3	Cơ cấu tổ chức; mức độ phù hợp với mô hình kinh doanh; mức độ minh bạch; động lực nội bộ tập đoàn; sở hữu	Hồ sơ kinh doanh (bao gồm quản lý & quản trị)
Minh bạch tài chính	3	Chất lượng và tần suất báo cáo tài chính và quy trình kiểm toán	Hồ sơ kinh doanh (bao gồm quản lý & quản trị)





Chấm điểm ESG

Điểm mức độ liên quan ESG dao động từ “1” đến “5” dựa trên thang màu 15 cấp độ. Màu đỏ (5) là mức liên quan cao nhất đối với xếp hạng tín nhiệm và màu xanh lá (1) là mức thấp nhất.

Các bảng Môi trường (E), Xã hội (S) và Quản trị (G) phân tách các vấn đề chung và các vấn đề đặc thù ngành có liên quan nhất đến từng nhóm ngành. Điểm mức độ liên quan được gán cho từng vấn đề đặc thù ngành, phản ánh mức độ các yếu tố ESG đó được xem xét trong phân tích xếp hạng tín nhiệm của Fitch đối với tổ chức phát hành. Cột “Tham chiếu” nêu rõ (các) yếu tố mà trong đó các vấn đề ESG tương ứng được phản ánh trong phân tích tín nhiệm của Fitch.

	5	Rất liên quan, là yếu tố xếp hạng then chốt có tác động đáng kể đến xếp hạng trên cơ sở riêng lẻ. Tương đương mức độ quan trọng tương đối “Cao hơn” trong Navigator.
	4	Liên quan đến xếp hạng, không phải yếu tố then chốt nhưng có tác động khi kết hợp với các yếu tố khác. Tương đương mức độ quan trọng tương đối “Trung bình” trong Navigator.
	3	Mức độ liên quan tối thiểu đối với xếp hạng; có tác động rất thấp hoặc được quản lý chủ động theo cách không gây ảnh hưởng đến xếp hạng của tổ chức. Tương đương mức độ quan trọng tương đối “Thấp hơn” trong Navigator.

Fitch Ratings

<p>Các biểu đồ bên dưới các bảng điểm mức độ liên quan thể hiện tần suất xuất hiện của các mức điểm ESG cao nhất trên toàn bộ các nhóm E, S và G. Cột “Điểm” tóm tắt mức độ liên quan xếp hạng và tác động tín nhiệm từ các vấn đề ESG. Cột ngoài cùng bên trái xác định bất kỳ vấn đề ESG nào có điểm “3”, “4” hoặc “5” là các yếu tố dẫn dắt tiềm năng đối với xếp hạng tín nhiệm của tổ chức phát hành (các mức điểm tương ứng là “3”, “4” hoặc “5”). Tất cả các điểm “2” và “5” được giả định phản ánh tác động tiêu cực trừ khi có ký hiệu “+” cho biết tác động tích cực.</p> <p>Việc phân loại các vấn đề ESG được xây dựng dựa trên các tiêu chí xếp hạng ngành của Fitch. Các vấn đề chung và đặc thù ngành được tham chiếu theo các tiêu chuẩn phân loại do Nguyên tắc Đầu tư Có trách nhiệm của Liên Hợp Quốc (UN PRI), Hội đồng Chuẩn mực Kế toán Bền vững (SASB) và Ngân hàng Thế giới công bố.</p>	 2	Không liên quan đến xếp hạng của tổ chức nhưng có liên quan đến ngành.
	 1	Không liên quan đến xếp hạng của tổ chức và cũng không liên quan đến ngành.

1/4 NG... H... 2/

TÌNH TRẠNG CHÀO MỜI & THAM GIA

Để biết thông tin về tình trạng chào mời của các xếp hạng được bao gồm trong báo cáo này, vui lòng tham khảo tình trạng chào mời được hiển thị trên trang tóm tắt của tổ chức liên quan trên trang web của Fitch Ratings.

Để biết thông tin về tình trạng tham gia trong quy trình xếp hạng của tổ chức phát hành được nêu trong báo cáo này, vui lòng tham khảo phần bình luận hành động xếp hạng gần nhất của tổ chức phát hành liên quan, có sẵn trên trang web của Fitch Ratings.

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM & CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tất cả các xếp hạng tín nhiệm của Fitch Ratings (Fitch) đều chịu các hạn chế và tuyên bố miễn trừ trách nhiệm nhất định. Vui lòng đọc các hạn chế và tuyên bố miễn trừ này tại liên kết sau: <https://www.fitchratings.com/understandingcreditratings>. Ngoài ra, tài liệu tại <https://www.fitchratings.com/rating-definitions-document> trình bày chi tiết các định nghĩa xếp hạng của Fitch cho từng thang xếp hạng và nhóm xếp hạng, bao gồm các định nghĩa liên quan đến tình trạng vỡ nợ. Các xếp hạng đã công bố, tiêu chí và phương pháp luận luôn sẵn có trên trang này. Bộ quy tắc ứng xử của Fitch, các chính sách về bảo mật, xung đột lợi ích, tách biệt giữa các đơn vị liên kết, tuân thủ và các chính sách, quy trình liên quan khác cũng được công bố tại mục Bộ quy tắc ứng xử trên trang web này. Thông tin về lợi ích liên quan của các giám đốc và cổ đông có tại <https://www.fitchratings.com/site/regulatory>. Fitch có thể đã cung cấp các dịch vụ khác được phép hoặc dịch vụ phụ trợ cho tổ chức được xếp hạng hoặc các bên liên quan của tổ chức này. Chi tiết về các dịch vụ được phép hoặc dịch vụ phụ trợ mà chuyên viên phân tích chính thuộc một công ty Fitch Ratings đã đăng ký với ESMA hoặc FCA (hoặc chi nhánh của công ty đó) có thể được tìm thấy trên trang tóm tắt của tổ chức phát hành này trên trang web của Fitch Ratings.

Khi đưa ra và duy trì các xếp hạng cũng như khi lập các báo cáo khác (bao gồm thông tin dự báo), Fitch dựa vào các thông tin thực tế nhận được từ các tổ chức phát hành, đơn vị bảo lãnh phát hành và từ các nguồn khác mà Fitch cho là đáng tin cậy. Fitch thực hiện việc thẩm tra hợp lý đối với các thông tin thực tế mà mình sử dụng theo phương pháp luận xếp hạng, đồng thời tiến hành xác minh hợp lý từ các nguồn độc lập trong phạm vi các nguồn này sẵn có đối với từng loại chứng khoán hoặc tại từng khu vực pháp lý cụ thể. Cách thức thẩm tra thông tin của Fitch và phạm vi xác minh từ bên thứ ba sẽ thay đổi tùy thuộc vào bản chất của chứng khoán được xếp hạng và tổ chức phát hành, các yêu cầu và thông lệ tại khu vực pháp lý nơi chứng khoán được chào bán và/hoặc nơi tổ chức phát hành đặt trụ sở, tính sẵn có và đặc điểm của thông tin công khai liên quan, khả năng tiếp cận ban lãnh đạo tổ chức phát hành và các cố vấn của họ, sự tồn tại của các xác minh từ bên thứ ba trước đó như báo cáo kiểm toán, thư xác nhận theo thủ tục thỏa thuận trước, báo cáo thẩm định giá, báo cáo định phí bảo hiểm, báo cáo kỹ thuật, ý kiến pháp lý và các báo cáo khác do bên thứ ba cung cấp, cũng như sự sẵn có của các nguồn xác minh độc lập, có năng lực đối với từng loại chứng khoán cụ thể hoặc trong từng khu vực pháp lý của tổ chức phát hành, cùng với nhiều yếu tố khác. Người sử dụng các xếp hạng và báo cáo của Fitch cần hiểu rằng, dù đã tăng cường thẩm tra thực tế hay có xác minh từ bên thứ ba, cũng không thể đảm bảo rằng tất cả thông tin mà Fitch dựa vào liên quan đến một xếp hạng hoặc báo cáo đều chính xác và đầy đủ. Cuối cùng, tổ chức phát hành và các cố vấn của họ chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin mà họ cung cấp cho Fitch và cho thị trường trong các tài liệu chào bán và các báo cáo khác. Khi phát hành xếp hạng và báo cáo, Fitch phải dựa vào công việc của các chuyên gia, bao gồm kiểm toán viên độc lập đối với báo cáo tài chính và luật sư đối với các vấn đề pháp lý và thuế. Ngoài ra, các xếp hạng và dự báo về thông tin tài chính và các thông tin khác vốn mang tính hướng tới tương lai, bao hàm các giả định và dự đoán về các sự kiện trong tương lai mà về bản chất không thể được xác minh như các sự kiện thực tế. Do đó, mặc dù đã có sự xác minh đối với các dữ kiện hiện tại, các xếp hạng và dự báo vẫn có thể bị ảnh hưởng bởi các sự kiện hoặc điều kiện trong tương lai mà tại thời điểm đưa ra hoặc xác nhận xếp hạng/dự báo chưa được dự liệu. Fitch Ratings thực hiện các điều chỉnh mang tính thông lệ, được chấp nhận rộng rãi đối với dữ liệu tài chính được báo cáo theo các tiêu chí liên quan và/hoặc chuẩn mực ngành nhằm đảm bảo tính nhất quán của các chỉ số tài chính giữa các tổ chức trong cùng lĩnh vực hoặc cùng loại tài sản.

Thông tin trong báo cáo này được cung cấp “nguyên trạng” (as is) mà không có bất kỳ cam kết hay bảo đảm nào dưới bất kỳ hình thức nào, và Fitch không cam đoan rằng báo cáo hoặc bất kỳ nội dung nào của báo cáo sẽ đáp ứng các yêu cầu của người nhận. Xếp hạng của Fitch là một ý kiến về mức độ tín nhiệm của một chứng khoán. Ý kiến này và các báo cáo do Fitch thực hiện dựa trên các tiêu chí và phương pháp luận đã được thiết lập và liên tục được Fitch đánh giá, cập nhật. Do đó, các xếp hạng và báo cáo là sản phẩm chung của Fitch, không có cá nhân hay nhóm cá nhân nào chịu

Fitch Ratings

trách nhiệm riêng lẻ cho một xếp hạng hoặc báo cáo. Xếp hạng không đề cập đến rủi ro tồn thất phát sinh từ các rủi ro ngoài rủi ro tín dụng, trừ khi các rủi ro đó được nêu cụ thể. Fitch không tham gia vào việc chào bán hoặc phân phối bất kỳ chứng khoán nào. Tất cả các báo cáo của Fitch đều là sản phẩm đồng tác giả. Những cá nhân được nêu tên trong báo cáo của Fitch có tham gia vào việc xây dựng nội dung nhưng không phải là người chịu trách nhiệm duy nhất đối với các ý kiến được nêu trong đó. Các cá nhân này chỉ được nêu tên nhằm mục đích liên hệ. Báo cáo cung cấp xếp hạng của Fitch không phải là bản cáo bạch và cũng không thay thế cho các thông tin được tổ chức phát hành và các đại lý của họ tổng hợp, xác minh và cung cấp cho nhà đầu tư liên quan đến việc chào bán chứng khoán. Xếp hạng có thể được thay đổi hoặc rút lại bất kỳ lúc nào vì bất kỳ lý do nào theo toàn quyền quyết định của Fitch. Fitch không cung cấp bất kỳ hình thức tư vấn đầu tư nào. Xếp hạng không phải là khuyến nghị mua, bán hoặc nắm giữ bất kỳ chứng khoán nào. Xếp hạng không đánh giá mức độ phù hợp của giá thị trường, tính phù hợp của chứng khoán đối với một nhà đầu tư cụ thể, cũng như không đánh giá tính miễn thuế hoặc nghĩa vụ thuế đối với các khoản thanh toán liên quan đến bất kỳ chứng khoán nào. Fitch nhận phí từ các tổ chức phát hành, công ty bảo hiểm, bên bảo lãnh, các bên có nghĩa vụ khác và các tổ chức bảo lãnh phát hành để thực hiện xếp hạng chứng khoán. Các khoản phí này thường dao động từ 1.000 USD đến 750.000 USD (hoặc giá trị tương đương bằng đồng tiền áp dụng) cho mỗi đợt phát hành. Trong một số trường hợp, Fitch sẽ xếp hạng toàn bộ hoặc một số đợt phát hành của một tổ chức phát hành cụ thể, hoặc các đợt phát hành được bảo hiểm hoặc bảo lãnh bởi một công ty bảo hiểm hoặc bên bảo lãnh cụ thể, với một khoản phí thường niên. Các khoản phí này dự kiến dao động từ 10.000 USD đến 1.500.000 USD (hoặc giá trị tương đương bằng đồng tiền áp dụng). Việc Fitch phân bổ, công bố hoặc phổ biến một xếp hạng không được coi là sự chấp thuận của Fitch cho việc sử dụng tên của mình với tư cách là chuyên gia liên quan đến bất kỳ bản đăng ký nào được nộp theo luật chứng khoán của Hoa Kỳ, Đạo luật Dịch vụ Tài chính và Thị trường năm 2000 của Vương quốc Anh, hoặc luật chứng khoán của bất kỳ khu vực pháp lý nào. Do hiệu quả tương đối của việc xuất bản và phân phối điện tử, các nghiên cứu của Fitch có thể được cung cấp cho người đăng ký điện tử sớm hơn tối đa ba ngày so với người đăng ký bản in.

Chỉ áp dụng cho Úc, New Zealand, Đài Loan và Hàn Quốc: Fitch Australia Pty Ltd sở hữu giấy phép dịch vụ tài chính Úc (AFS số 337123), cho phép cung cấp xếp hạng tín nhiệm chỉ cho khách hàng tổ chức. Thông tin xếp hạng tín nhiệm do Fitch công bố không nhằm mục đích sử dụng bởi các cá nhân là khách hàng bán lẻ theo định nghĩa của Đạo luật Doanh nghiệp năm 2001.

Fitch Ratings, Inc. được đăng ký với Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch Hoa Kỳ (SEC) với tư cách là Tổ chức Xếp hạng Thống kê Được Công nhận Quốc gia (NRSRO). Trong khi một số công ty con xếp hạng tín nhiệm thuộc NRSRO được liệt kê tại Mục 3 của Biểu mẫu NRSRO và do đó được ủy quyền phát hành xếp hạng tín nhiệm thay mặt cho NRSRO (xem <https://www.fitchratings.com/site/regulatory>), các công ty con xếp hạng tín nhiệm khác không được liệt kê trong Biểu mẫu NRSRO (gọi là "non-NRSRO") và vì vậy các xếp hạng tín nhiệm do các công ty con này phát hành không được phát hành thay mặt cho NRSRO. Tuy nhiên, nhân sự của các đơn vị non-NRSRO có thể tham gia vào quá trình xác định các xếp hạng tín nhiệm được phát hành bởi hoặc thay mặt cho NRSRO. Bản quyền © 2025 thuộc về Fitch Ratings, Inc., Fitch Ratings Ltd. và các công ty con. Địa chỉ: 33 Whitehall Street, New York, NY 10004. Điện thoại: 1-800-753-4824, (212) 908-0500. Nghiêm cấm sao chép hoặc truyền lại toàn bộ hoặc một phần nếu không có sự cho phép. Bảo lưu mọi quyền.

Tôi: **Đỗ Thị Ánh**, CMTND số: 001190054782 cấp ngày 12/07/2021, Nơi cấp: Cục trưởng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, cam đoan đã dịch chính xác văn bản này từ tiếng Anh sang tiếng Việt

Chứng thực ông/bà **Đỗ Thị Ánh**, CMTND số: 001190054782 cấp ngày 12/07/2021, Nơi cấp: Cục trưởng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Đã ký trước mặt tôi tại công ty Dịch thuật Chuyên Nghiệp Hà Nội.

Số chứng thực: 2204 Quyền số: 01 CT/DTCNHN

Ngày: 22/04/2026

**TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG DỊCH**

Người dịch

me

Đỗ Thị Ánh



Bac A Commercial Joint Stock Bank

Ratings Navigator

29 October 2025

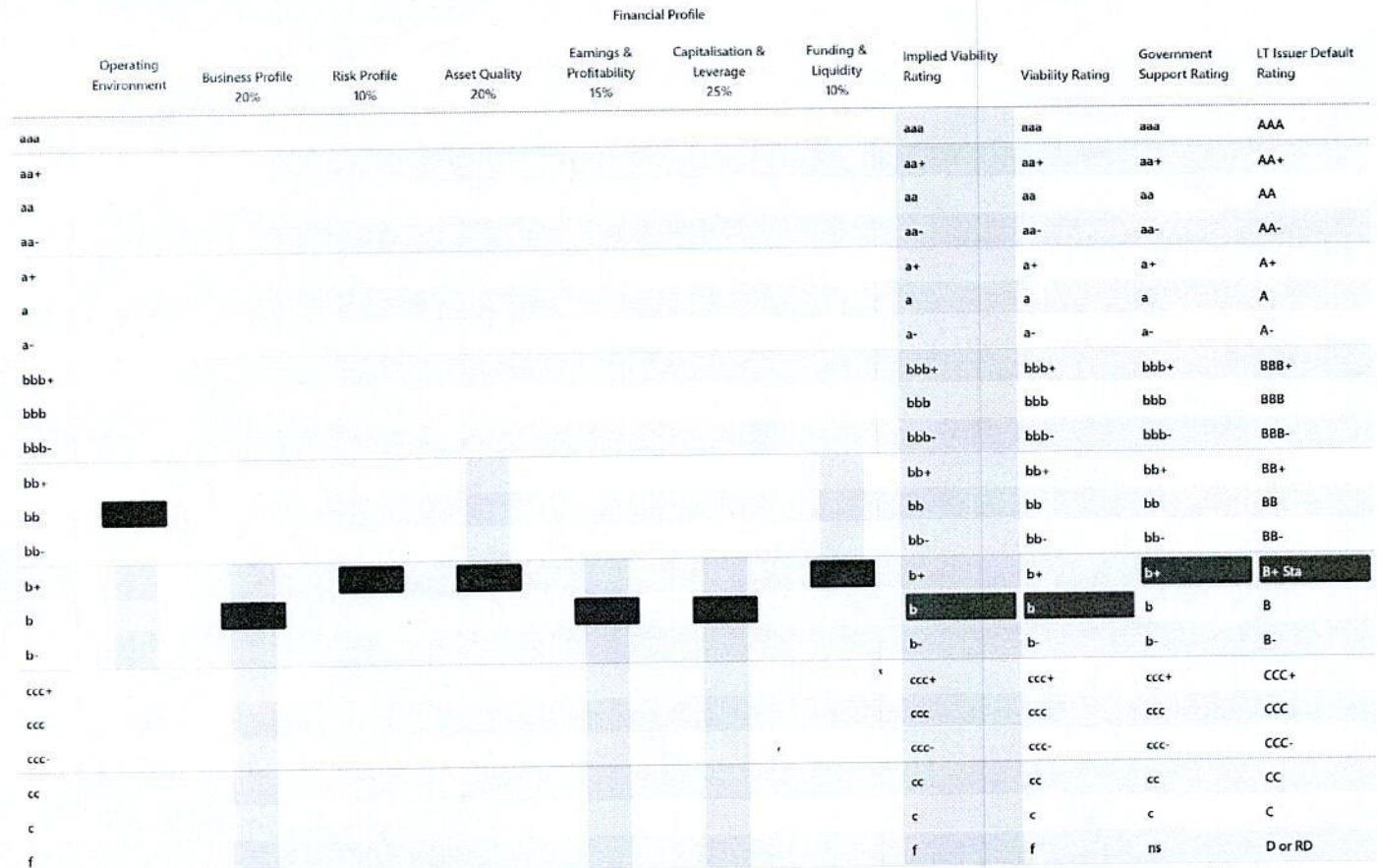
Ratings

Long Term Issuer Default Rating	B+	Stable
Viability Rating	b	
Government Support Rating	b+	

Sovereign Risk (Vietnam)

Country Ceiling	BB+	
Long Term Issuer Default Rating	BB+	Stable
Local Currency Long Term Issuer Default Rating	BB+	Stable

Key Rating Drivers - Scoring Summary



The Key Rating Driver (KRD) weightings used to determine the implied VR are shown as percentages at the top. In cases where the implied VR is adjusted upwards or downwards to arrive at the VR, the KRD associated with the adjustment reason is highlighted in red. The shaded areas indicate the benchmark-implied scores for each KRD.

Factor Outlook

█ Stable ◆ Evolving ▲ Positive ▼ Negative

Adjustments to Key Rating Drivers

The operating environment score has been assigned above the implied score due to the following adjustment reason: economic performance (positive).

The asset quality score has been assigned below the implied score due to the following adjustment reason: underwriting standards and growth (negative).

The funding and liquidity score has been assigned below the implied score due to the following adjustment reason: deposit structure (negative).

Government Support

Government Support	
Sovereign	Vietnam
Sovereign LT Issuer Default	● BB+/Stable
Total adjustment (notches)	-3
Typical D-SIB Government Support for sovereign's rating level	–
Actual jurisdiction D-SIB Government Support	–
Government Support Rating	b+
Government ability to support D-SIBs	
Size of banking system	● Negative
Structure of banking system	● Neutral
Sovereign financial flexibility (for rating level)	● Neutral
Government propensity to support D-SIBs	
Resolution legislation	● Neutral
Support stance	● Positive
Government propensity to support bank	
Systemic importance	● Negative
Liability structure	● Positive
Ownership	● Neutral

The colours below indicate the influence of each support factor in our assessment.
Influence: Light blue = lower; Dark blue = moderate; Red = higher
Source: Fitch Ratings

Key Rating Drivers

IDR Driven by State Support: BAC A BANK's Long-Term IDR is driven by our expectation of government support in times of need. The rating takes into consideration the state's strong propensity to support the banking system due to its vital financial intermediation role in the economy. This is offset by the banking system's large size relative to GDP, as well as BAC A BANK's moderate systemic importance, reflected in its deposit market share of less than 1%, which makes support less likely than for much larger peers in times of stress.

Modest Franchise Drives VR: BAC A BANK's VR considers its modest business franchise and market position, which have contributed to its high reliance on more expensive deposits to fund assets, resulting in below-average profitability. Our assessment also takes into consideration asset-quality performance that is better than the industry average as well as a high proportion of secured loans that has helped to temper impairment risks.

Resilient Economy: Vietnam's GDP growth picked up to 7.9% in 9M25, from 7.1% in 2024. We believe some of the outperformance is driven by the frontloading of manufacturing and merchandise exports amid global trade tensions and economic activity is likely to moderate in the later part of 2025 and into 2026. Nevertheless, announced US tariff rates on Vietnamese exports have been reduced to 20% from an initial 46%, easing the risks of a much worse trade contraction. We believe Vietnam's medium-term economic prospects remain promising, providing a favourable environment for the banking system's growth.

Small Niche Bank: BAC A BANK has a higher proportion of lending towards agriculture (18% of loans) and the rural sector relative to other private bank peers. This underscores its business strategy and close association with TH Group, a local conglomerate with business interests in sectors such as agriculture, dairy and healthcare. BAC A BANK's pricing power is constrained by its modest franchise, contributing to above-average deposit costs and a loan portfolio that is skewed towards small businesses and household borrowers.

Niche Focus, Economy Support Asset Quality: BAC A BANK's loan quality is a relative rating strength. Its non-performing loan ratio of 1.2% at end-June 2025 is lower than most of its peers', helped by its more moderate risk appetite and the buoyant economy. This is offset by risks associated with its high large-borrower concentration, a trait shared by many of its small local peers, and its focus on business borrowers that tend to be smaller than those at larger banks.

Below-Average but Steady Profitability: BAC A BANK's operating profit/risk-weighted asset (RWA) ratio of 0.8% is lower than that of most locally rated peers, which reflects the bank's narrower net interest margin and higher cost structure. Nevertheless, its profitability metrics have been steadier than that of most small bank peers, reflecting a consistent business strategy and manageable credit costs. We expect its risk-adjusted profitability to remain broadly steady in the next 12-18 months.

Higher-Cost Funding Dominates: Our assessment of BAC A BANK's funding and liquidity score takes into consideration its broadly adequate liquidity buffers, reflected in its loan-to-deposit ratio of 88% at end-June 2025, and its reliance on higher-cost deposits (97% of deposits) to fund its assets. This leaves the bank more vulnerable to changes in funding conditions relative to its larger peers. Nevertheless, we expect system liquidity to remain broadly conducive over the next 12 months.

Rating Sensitivities

Factors that Could, Individually or Collectively, Lead to Negative Rating Action/Downgrade

IDR and GSR

A downgrade in Vietnam's sovereign rating (BB+/Stable) or a revision in the sovereign's rating Outlook to Negative is likely to result in similar action on the bank's GSR and Long-Term IDR.

VR

We may take negative action on the bank's VR should its Fitch Core Capital (FCC) ratio decline towards 5% without credible plans to rebuild its buffers. The VR could also be downgraded if we see a sudden and material weakening of its liquidity position. Structurally weaker profitability, such as an operating profit/RWA ratio that falls below 0.5% over a prolonged period, may also pressure its VR.

Factors that Could, Individually or Collectively, Lead to Positive Rating Action/Upgrade

IDR and GSR

The GSR and Long-Term IDR may be upgraded if the sovereign rating is upgraded or if BAC A BANK's systemic importance increases, which would be reflected in a deposit market share that is 3% or higher. Such a large increase in market share is unlikely to occur in the near term.

VR

We may take positive action on the bank's VR if its FCC ratio were to rise and stay above 8% over a sustained period. There can also be positive action on the VR if we see material enhancements in its business profile or if its operating profit/RWA ratio were to rise and stay above 1.25% over a prolonged period. This assumes that its risk profile does not change materially.

Applicable Criteria & References

Bank Rating Criteria (March 2025)

Bac A Commercial Joint Stock Bank

Fitch Assigns Vietnam's BAC A BANK First-Time IDR of 'B+'; Outlook Stable (October 2025)

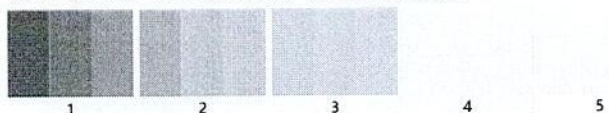
Analysts

Tamma Febrian	+65 6796 7237	tamma.febrian@fitchratings.com
Willie Tanoto	+65 6796 7219	willie.tanoto@fitchratings.com

Bac A Commercial Joint Stock Bank

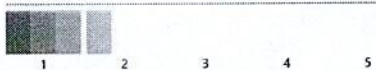
Environmental, Social and Governance Considerations

Overall ESG Relevance to Credit Ratings



Environmental Relevance Scores

General issues	Score	Sector-specific issues	Reference
GHG Emissions & Air Quality	1	n.a.	n.a.
Energy Management	1	n.a.	n.a.
Water & Wastewater Management	1	n.a.	n.a.
Waste & Hazardous Materials Management; Ecological Impacts	1	n.a.	n.a.
Exposure to Environmental Impacts	2	Impact of extreme weather events on assets and/or operations and corresponding risk appetite & management; catastrophe risk; credit concentrations	Business Profile (incl. Management & governance); Risk Profile; Asset Quality



Social Relevance Scores

General issues	Score	Sector-specific issues	Reference
Human Rights, Community Relations, Access & Affordability	2	Services for underbanked and underserved communities: SME and community development programs; financial literacy programs	Business Profile (incl. Management & governance); Risk Profile
Customer Welfare - Fair Messaging, Privacy & Data Security	3	Compliance risks including fair lending practices, mis-selling, repossession/foreclosure practices, consumer data protection (data security)	Operating Environment; Business Profile (incl. Management & governance); Risk Profile
Labor Relations & Practices	2	Impact of labor negotiations, including board/employee compensation and composition	Business Profile (incl. Management & governance)
Employee Wellbeing	1	n.a.	n.a.
Exposure to Social Impacts	2	Shift in social or consumer preferences as a result of an institution's social positions, or social and/or political disapproval of core banking practices	Business Profile (incl. Management & governance); Financial Profile



Governance Relevance Scores

General issues	Score	Sector-specific issues	Reference
Management Strategy	3	Operational implementation of strategy	Business Profile (incl. Management & governance)
Governance Structure	3	Board independence and effectiveness; ownership concentration; protection of creditor/stakeholder rights; legal /compliance risks; business continuity; key person risk; related party transactions	Business Profile (incl. Management & governance); Earnings & Profitability; Capitalisation & Leverage
Group Structure	3	Organizational structure; appropriateness relative to business model; opacity; intra-group dynamics; ownership	Business Profile (incl. Management & governance)
Financial Transparency	3	Quality and frequency of financial reporting and auditing processes	Business Profile (incl. Management & governance)



ESG Scoring

ESG relevance scores range from '1' to '5' based on a 15-level colour gradation. Red (5) is most relevant to the credit rating and green (1) is least relevant.

The Environmental (E), Social (S) and Governance (G) tables break out the general and the sector-specific issues that are most relevant to each industry group. Relevance scores are assigned to each sector-specific issue, signalling the credit relevance of the sector-specific issues to an issuer's overall credit rating. The Reference column highlights the factor(s) within which the corresponding ESG issues are captured in Fitch's credit analysis.

The panels underneath the relevance scores tables are visualisations of the frequency of occurrence of the highest ESG relevance scores across the combined E, S and G categories. The Score columns summarise rating relevance and impact to credit from ESG issues. The column on the far left identifies any ESG relevance sub-factor issues that are drivers or potential drivers of an issuer's credit rating (corresponding with scores of '3', '4' or '5'). All scores of '4' and '5' are assumed to reflect a negative impact unless indicated with a '+' sign for positive impact.

Classification of ESG issues has been developed from Fitch's sector ratings criteria. The general and sector-specific issues draw on the classification standards published by the UN Principles for Responsible Investing, the Sustainability Accounting Standards Board and the World Bank.

Credit-Relevant ESG Scale

	5	Highly relevant, a key rating driver that has a significant impact on the rating on an individual basis. Equivalent to 'Higher' relative importance within the Navigator.
	4	Relevant to rating, not a key rating driver but has an impact on the rating in combination with other factors. Equivalent to 'Moderate' relative importance within the Navigator.
	3	Minimally relevant to rating, either very low impact or actively managed in a way that results in no impact on the entity rating. Equivalent to 'Lower' relative importance within the Navigator.
	2	Irrelevant to the entity rating but relevant to the sector.
	1	Irrelevant to the entity rating and irrelevant to the sector.

SOLICITATION & PARTICIPATION STATUS

For information on the solicitation status of the ratings included within this report, please refer to the solicitation status shown in the relevant entity's summary page of the Fitch Ratings website.

For information on the participation status in the rating process of an issuer listed in this report, please refer to the most recent rating action commentary for the relevant issuer, available on the Fitch Ratings website.

DISCLAIMER & DISCLOSURES

All Fitch Ratings (Fitch) credit ratings are subject to certain limitations and disclaimers. Please read these limitations and disclaimers by following this link: <https://www.fitchratings.com/understandingcreditratings>. In addition, the following <https://www.fitchratings.com/rating-definitions-document> details Fitch's rating definitions for each rating scale and rating categories, including definitions relating to default. Published ratings, criteria, and methodologies are available from this site at all times. Fitch's code of conduct, confidentiality, conflicts of interest, affiliate firewall, compliance, and other relevant policies and procedures are also available from the Code of Conduct section of this site. Directors and shareholders' relevant interests are available at <https://www.fitchratings.com/site/regulatory>. Fitch may have provided another permissible or ancillary service to the rated entity or its related third parties. Details of permissible or ancillary service(s) for which the lead analyst is based in an ESMA- or FCA-registered Fitch Ratings company (or branch of such a company) can be found on the entity summary page for this issuer on the Fitch Ratings website.

In issuing and maintaining its ratings and in making other reports (including forecast information), Fitch relies on factual information it receives from issuers and underwriters and from other sources Fitch believes to be credible. Fitch conducts a reasonable investigation of the factual information relied upon by it in accordance with its ratings methodology, and obtains reasonable verification of that information from independent sources, to the extent such sources are available for a given security or in a given jurisdiction. The manner of Fitch's factual investigation and the scope of the third-party verification it obtains will vary depending on the nature of the rated security and its issuer, the requirements and practices in the jurisdiction in which the rated security is offered and sold and/or the issuer is located, the availability and nature of relevant public information, access to the management of the issuer and its advisers, the availability of pre-existing third-party verifications such as audit reports, agreed-upon procedures letters, appraisals, actuarial reports, engineering reports, legal opinions and other reports provided by third parties, the availability of independent and competent third-party verification sources with respect to the particular security or in the particular jurisdiction of the issuer, and a variety of other factors. Users of Fitch's ratings and reports should understand that neither an enhanced factual investigation nor any third-party verification can ensure that all of the information Fitch relies on in connection with a rating or a report will be accurate and complete. Ultimately, the issuer and its advisers are responsible for the accuracy of the information they provide to Fitch and to the market in offering documents and other reports. In issuing its ratings and its reports, Fitch must rely on the work of experts, including independent auditors with respect to financial statements and attorneys with respect to legal and tax matters. Further, ratings and forecasts of financial and other information are inherently forward-looking and embody assumptions and predictions about future events that by their nature cannot be verified as facts. As a result, despite any verification of current facts, ratings and forecasts can be affected by future events or conditions that were not anticipated at the time a rating or forecast was issued or affirmed. Fitch Ratings makes routine, commonly-accepted adjustments to reported financial data in accordance with the relevant criteria and/or industry standards to provide financial metric consistency for entities in the same sector or asset class.

The information in this report is provided "as is" without any representation or warranty of any kind, and Fitch does not represent or warrant that the report or any of its contents will meet any of the requirements of a recipient of the report. A Fitch rating is an opinion as to the creditworthiness of a security. This opinion and reports made by Fitch are based on established criteria and methodologies that Fitch is continuously evaluating and updating. Therefore, ratings and reports are the collective work product of Fitch and no individual, or group of individuals, is solely responsible for a rating or a report. The rating does not address the risk of loss due to risks other than credit risk, unless such risk is specifically mentioned. Fitch is not engaged in the offer or sale of any security. All Fitch reports have shared authorship. Individuals identified in a Fitch report were involved in, but are not solely responsible for, the opinions stated therein. The individuals are named for contact purposes only. A report providing a Fitch rating is neither a prospectus nor a substitute for the information assembled, verified and presented to investors by the issuer and its agents in connection with the sale of the securities. Ratings may be changed or withdrawn at any time for any reason in the sole discretion of Fitch. Fitch does not provide investment advice of any sort. Ratings are not a recommendation to buy, sell, or hold any security. Ratings do not comment on the adequacy of market price, the suitability of any security for a particular investor, or the tax-exempt nature or taxability of payments made in respect to any security. Fitch receives fees from issuers, insurers, guarantors, other obligors, and underwriters for rating securities. Such fees generally vary from US\$1,000 to US\$750,000 (or the applicable currency equivalent) per issue. In certain cases, Fitch will rate all or a number of issues issued by a particular issuer, or insured or guaranteed by a particular insurer or guarantor, for a single annual fee. Such fees are expected to vary from US\$10,000 to US\$1,500,000 (or the applicable currency equivalent). The assignment, publication, or dissemination of a rating by Fitch shall not constitute a consent by Fitch to use its name as an expert in connection with any registration statement filed under the United States securities laws, the Financial Services and Markets Act of 2000 of the United Kingdom, or the securities laws of any particular jurisdiction. Due to the relative efficiency of electronic publishing and distribution, Fitch research may be available to electronic subscribers up to three days earlier than to print subscribers.

For Australia, New Zealand, Taiwan and South Korea only: Fitch Australia Pty Ltd holds an Australian financial services license (AFS license no. 337123) which authorizes it to provide credit ratings to wholesale clients only. Credit ratings information published by Fitch is not intended to be used by persons who are retail clients within the meaning of the Corporations Act 2001.

Fitch Ratings, Inc. is registered with the U.S. Securities and Exchange Commission as a Nationally Recognized Statistical Rating Organization (the "NRSRO"). While certain of the NRSRO's credit rating subsidiaries are listed on Item 3 of Form NRSRO and as such are authorized to issue credit ratings on behalf of the NRSRO (see <https://www.fitchratings.com/site/regulatory>), other credit rating subsidiaries are not listed on Form NRSRO (the "non-NRSROs") and therefore credit ratings issued by those subsidiaries are not issued on behalf of the NRSRO. However, non-NRSRO personnel may participate in determining credit ratings issued by or on behalf of the NRSRO.

Copyright © 2025 by Fitch Ratings, Inc., Fitch Ratings Ltd. and its subsidiaries. 33 Whitehall Street, NY, NY 10004. Telephone: 1-800-753-4824, (212) 908-0500. Reproduction or retransmission in whole or in part is prohibited except by permission. All rights reserved.